“Mình không biết nói sao, nhưng mà…”

Có vẻ khó nói thật. Chitanda cầm cái túi dây bằng cả hai tay với vẻ bồn chồn. Tôi vừa thầm nghĩ cậu nói thẳng ra mới là chuyện lạ đó, vừa tiếp tục tìm kiếm trong bóng tối. Chitanda bắt đầu nói bằng giọng cực kỳ nghiêm trọng.

“Đây… là nhà phụ đúng không?”

“Ừ. Gọi là ‘nhà tạm’ cũng được.”

“Oreki đang tìm bã rượu như Kaho đã nhờ đúng không?”

“Chẳng thế thì tớ còn làm gì?”

“Xin lỗi nếu như mình hiểu nhầm. Nhưng… ừm, đây là một gian nhà phụ…”

Tôi thở dài.

“Ừ, rồi làm sao?”

Trong bóng tối, tôi vẫn nhìn thấy cô nàng đang lắc đầu. Và vì lý do nào đó, giọng cô nàng nghèn nghẹn.

“Không, là nhà kho.”

“Hả?”

“Nó ở trong nhà kho, Kaho đã nhờ tụi mình đến đó lấy bã rượu. Đây là nhà phụ, nơi để bã rượu là nhà kho cơ.”

… Ồ ồ. Với cách đảo câu trong lần giải thích thứ hai, Chitanda rốt cuộc cũng làm tôi hiểu ra vấn đề.

Không biết nói sao, tôi lập tức nghĩ đến chuyện tự cốc đầu mà nói “Ôi trời, ở nhà không có kho nên tớ nhầm!”, nhưng thấy hành động đó không hợp với tính cách của mình nên lại thôi. Thay vào đó, tôi chỉ lí nhí đáp.

“Từ đầu cậu đã nhận ra phải không?”

“Ừm đúng vậy, nhưng mình không chắc lắm. Thực ra có một cái nhà kho ở ngay đằng sau khu văn phòng ấy.”

“Vậy sao không nói sớm.”

Đổ lỗi cho người khác để lấp liếm sự xấu hổ của bản thân sau đó lại xin lỗi là chuyện thường thấy. Nhưng giờ thì chúng tôi phải nhanh lên, lúc này hẳn là amazake để mời khách đã gần cạn rồi, hơn nữa trời còn quá lạnh. Thế nhưng đúng lúc chúng tôi quay đầu định trở ra thì một giọng nói lè nhè vang lên từ bên ngoài gian nhà phụ.

“Ủa, ai để mở thế này?”

Và sau đó, với dự cảm không lành, một tiếng cạch vang lên.

“Ơ, đó là…”

Chitanda chưa nhận ra nhưng tôi đã nhào về phía cửa, hay đúng hơn là nói tôi nghĩ là có cánh cửa, vì xung quanh quá tối để biết chắc chắn. Cảm giác lạnh lẽo truyền đến từ tay nắm cửa bằng nhôm.

Thế nhưng…

Cánh cửa chỉ rung lên và phát ra những tiếng lạch cạch nho nhỏ. Tôi quay đầu về phía Chitanda, dù không nhìn rõ bóng dáng cô nàng nhưng không hiểu sao tôi cảm thấy cô nàng đang nghiêng đầu lo lắng.

“Sao thế?”

Biết cô ấy sẽ không nhìn thấy nhưng tôi vẫn nhún vai.

“Tụi mình bị nhốt rồi.”

## 4

“Chitanda này, cậu nghĩ sao về câu nói ‘Mùng một dính mực cả năm cơ cực’?”

Nghe tôi hỏi, Chitanda dù đang lo lắng nhưng vẫn suy nghĩ.

“Ừm… mình nghĩ chuyện đấy không đúng đâu. Ai cũng nghỉ làm trong ngày đầu năm, thế chẳng lẽ cả năm họ cũng nằm nhà sao? Thật là vô lý. Nhưng Oreki này… So với ba trăm sáu mươi tư ngày còn lại, tớ lo cho tình hình bọn mình bây giờ hơn đấy.”

Những kẽ nứt mở đường cho gió thổi qua lạnh như cắt vào má chúng tôi, nhưng đồng thời cũng là nguồn sáng le lói trong bóng tối. Dần dà thì mắt cũng quen. Bây giờ tôi có thể thấy một cây chổi tre, một cái xẻng sắt, một cây gậy dài và một cái thùng các tông đựng những thứ tôi chả biết là gì. Ngoài ra còn có Chitanda, người đang mặc bộ kimono cùng gương mặt thấp thoáng vẻ lo lắng.

Bao quanh chúng tôi là bốn bức tường.

Lúc này tôi buột miệng lầm bầm.

“Làm sao lại đến nông nỗi này nhỉ?”

“Mình cũng không biết nữa. Chắc là…”

Tối là thế nhưng tôi lại cảm thấy Chitanda đang cười.

“Vì cậu rút phải cái quẻ xấu ấy chăng?”

Tôi thở một hơi dài thườn thượt.

Chẳng lẽ là tại nó thật sao?

… Không, làm gì có chuyện đó. Có hai nguyên nhân, một là do ông bác xỉn quắc cần câu tình cờ đi qua xong tiện tay khóa luôn cửa mà không thèm kiểm tra bên trong. Còn nguyên nhân thứ hai, hay chính là căn nguyên cội rễ của sự tình này, tuy không cần nói to lên làm gì, nhưng tôi lại nói ra mất rồi.

“Xin lỗi. Tại tớ ngu quá nên đi nhầm chỗ.”

Chitanda lắc đầu.

“Không sao đâu. Ai mà ngờ được chuyện bị nhốt như thế này chứ.”

Có thể là thế, nhưng cũng nên xin lỗi vì sai lầm của mình chứ.

May là dù bị nhốt nhưng ít ra đây không phải một nhà máy bỏ hoang hay một trường học đang nghỉ hè. Gian nhà phụ này tuy nằm sâu trong góc và ít ai chú ý đến, nhưng vẫn có người đến lễ thần Inari. Nếu chúng tôi kêu lên thì kiểu gì chẳng có người tới giúp gỡ thanh gỗ ra.

“Chà, tớ sẽ thử gọi ai đó. Tớ sẽ hét to hết cỡ nên cậu bịt tai lại thì hơn.”

Đương nhiên không thể bảo Chitanda hét lên rồi. Tôi thử phát âm một, hai lần.

“Ừm, chờ chút…”

Tôi bắt đầu băn khoăn xem mình nên hét như thế nào. Một nam sinh cấp ba chắc sẽ không hét “Cứu tôi vớiiiii!” đâu nhỉ? “Có ai khôngggg?!” là được rồi, quan trọng là phải kêu đủ to thì mới có người nghe thấy mà tới cứu. Nghĩ vậy tôi hít một hơi thật sâu, và ngay lúc chuẩn bị bật ra tiếng thì…

“Mình bảo chờ chút mà!”

Trong bóng tối, một vật thể trắng trắng mềm mềm lao đến bịt miệng tôi. Theo phản xạ, tôi im bặt rồi tập trung nhìn về phía trước và thấy Chitanda đang dùng tay bịt miệng tôi. Tôi còn chưa kịp hiểu mô tê gì thì Chitanda đã vươn người về phía trước rồi dùng tay trái đỡ tay áo bên phải, trong khi tay phải vẫn đặt trên miệng tôi.

“Mình xin lỗi, nhưng cậu hãy đợi một chút.”

Nghe giọng cô ấy có vẻ nghiêm trọng một cách kỳ lạ nên tôi gật đầu trong vô thức. Nhưng sao lại phải đợi nhỉ?

Chitanda bỏ tay khỏi miệng tôi rồi nói.

“Ừm… nếu giờ cậu la lên thì chuyện gì sẽ xảy ra?”

Dù vẫn chưa hiểu ý cô ấy là gì nhưng tôi vẫn trả lời.

“Sẽ có người tới đây chăng?”

“Và tụi mình sẽ nhờ họ tháo thanh chặn cửa.”

“Ừ, cửa chặn từ bên ngoài mà.”

“Và họ sẽ mở cửa.”

“Ừ, họ sẽ mở.”

“Nhưng rồi tụi mình biết giải thích thế nào đây?”

Câu này khó quá không biết trả lời sao.

Cuối cùng tôi cũng hiểu Chitanda e ngại chuyện gì. Nếu tôi bị nhốt cùng với Satoshi, hay người bị nhốt cùng với Chitanda là Ibara thì vấn đề đã khác. Nhưng thực tế lại không như vậy. Liệu con người tử tế nghe thấy tiếng kêu cứu mà mở cửa có hiểu chính xác lý do vì sao tôi và Chitanda lại cùng nhau ở đây, gian nhà phụ nằm khuất trong góc sân đền giữa đêm khuya thanh vắng?

Sau một lúc im lặng, Chitanda nói với giọng khẽ đến mức khó mà nghe nổi.

“Nếu người đến cứu không biết gì về mình thì không sao… nhưng cậu thấy đấy, hình như những người dân đến phụ việc cho đền đều biết mình.”

Tôi nhớ lại lúc Chitanda xưng tên, người đàn ông ở khu văn phòng đã ngay lập tức thay đổi thái độ.

“Lỡ như người đến cứu là một trong số họ thì… chắc chắn chúng ta sẽ bị hiểu lầm mất. Hơn nữa nơi để bã rượu là nhà kho chứ không phải ở đây, tụi mình biết giải thích thế nào bây giờ? Oreki, hôm nay mình đến đây để thay mặt cho cha mình. Nếu không phải ở đây và không vào thời điểm này thì chẳng sao hết, nhưng lỡ như tin đồn sai lệch về chuyện tụi mình ở cùng nhau trong gian nhà phụ của đền Arekusu vào ngày đầu năm truyền ra thì mình chết mất.”

Tôi rên rỉ.

Chỉ nghe thôi thì chắc chắn sẽ nghĩ Chitanda quá quan tâm đến thể diện, hoặc nếu không phải thì cũng làm người ta nghĩ cô nàng là người như vậy. Nhưng có lẽ tôi thấy thế chỉ vì tôi là Oreki Hotaro, một nam sinh cấp ba không hơn không kém. Còn thế giới nơi Chitanda Eru thuộc về lại có chút khác biệt. Cô ấy quen biết con trai nhà Toogaito, gia tộc có sức ảnh hưởng trong ngành giáo dục và cả con gái nhà Irisu, gia tộc đang điều hành bệnh viện lớn nhất thành phố Kamiyama nữa. Mối quan hệ của họ không chỉ đơn thuần là đàn anh đàn chị với đám em út ở trường học. Hôm nay, ngày đầu tiên của năm mới, Chitanda thay mặt cha đến biếu rượu cho nhà Juumonji, gia tộc quản đền Arekusu lớn nhất vùng. Đó là một thế giới tôi không có quyền đánh giá. Ngay cả chuyện Chitanda có lo hão khi cho rằng mấy lời ong tiếng ve có thể xuất hiện nếu chúng tôi kêu cứu không, tôi cũng chẳng thể biết được. Đột nhiên, trong một tích tắc, tôi nghĩ những người sống trong thế giới ấy thật cô đơn.

Thở dài một cái, tôi nói.

“Tớ hiểu rồi, vậy ta nên làm gì đây?”

Trên tường có những kẽ nứt nhìn rõ được bằng mắt, nhưng gần cánh cửa nhôm thì không. Như vậy việc gỡ thanh chặn cửa từ bên trong là bất khả thi.

“Dù gì thì chúng ta cũng cần sự giúp đỡ từ bên ngoài càng sớm càng tốt, vì lỡ như có ai cần lấy đồ và mở cửa ra thì coi như xong, khỏi thanh minh thanh nga gì nữa. Vậy liệu ai sẽ hiểu được tình cảnh của tụi mình?”

“Chỉ có Kaho…”

“… và Ibara nữa.”

“Lẽ ra tụi mình nên la lên ngay khi thanh gỗ được chèn vào cửa, nhưng vì bất ngờ quá nên mình không kịp phản ứng…”

Nhưng giọng điệu buồn rầu của Chitanda chợt trở nên tươi tắn.

“Nhưng không sao!”

“Ồ, cậu có ý tưởng gì à?”

“Đúng thế.”

Trông cô nàng tràn đầy tự tin. Thực sự có một phương án tốt đến thế sao? Trong bóng tối tôi còn nhìn ra nụ cười của cô ấy nữa.

“Dễ lắm. Tụi mình chỉ cần gọi điện cho các cậu ấy.”

Tôi tưởng như quai hàm của mình vừa rớt xuống đất.

“Ừ thì cách đó thì dễ đấy Chitanda à, nhưng tớ không nghĩ trong này có bốt điện thoại công cộng đâu.”

“Cậu đang nói gì vậy? Đừng chọc mình nữa mà. Dĩ nhiên tụi mình sẽ dùng điện thoại di động rồi.”

Đầu tôi bắt đầu đau. Gió rít qua những khe hở trên tường như ăn vào tận xương tủy.

“Ra vậy, ý kiến hay đấy. Vậy cậu làm đi.”

“A, nhưng mình không mang điện thoại theo.”

Thật sự? Vì lúc nãy bối rối quá nên cô ấy quên mất à? Tôi lầm bầm.

“Tớ cũng không.”

Và rồi không gian lại chìm vào thinh lặng.

“… Vậy, vậy thì tệ quá! Tụi mình làm sao đây?”

Giờ có bấn loạn thì cũng muộn rồi…

Ngoài kêu cứu ra liệu còn cách nào để thoát khỏi gian nhà phụ này không? Tôi cố suy nghĩ. Phải tìm ra cách mở cửa từ bên trong à? Tôi bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc thay vì phán ngay hai chữ “không thể”.

Đầu tiên phải xem xét cấu trúc của cửa. Bản thân cánh cửa này không có ổ khóa nên nếu đẩy thật mạnh nó sẽ hé ra một chút, nhưng vì còn thanh chặn cửa nên cũng chỉ mở được đến thế mà thôi. Theo những gì tôi quan sát trước khi bước vào trong, thì trên cửa và tường nhà có gắn những cái khoen kim loại hình chữ U. Tôi cũng không rõ người ta dùng đinh hay vít để cố định, nhưng chắc chắn là nó đủ kiên cố để không bị lỏng ra chỉ vì lực đẩy cỡ của bọn tôi. Ngoài ra còn có một thanh gỗ, chính là thanh chặn cửa, gài xuyên qua mấy cái khoen bằng kim loại đó nữa.

Như vậy vấn đề nằm ở thanh gỗ chặn ngang cửa. Nếu thanh chặn này mở theo kiểu nâng lên hay cách nào đấy khác, thì chúng tôi còn có thể bằng cách nào đó cạy kẽ hở ra một chút rồi dùng lực thật mạnh để đẩy thanh gỗ ra. Nhưng vì thanh gỗ chèn ngang cửa nên chịu. Vô phương.

Tóm lại, thực sự không có cách nào để mở cửa từ bên trong.

Nhưng…

“Đó không phải cách duy nhất để mở cửa.”

Nghe tôi lẩm bẩm, Chitanda kêu lên một tiếng “Hả?”. Tôi vẫy tay về phía cánh cửa.

“Ví dụ, ta có thể dỡ cả cánh cửa ra khỏi bản lề của nó, nhưng phải xem nó được gắn thế nào đã.”

Trong bóng tối, tôi nheo mắt nhìn vào nơi cánh cửa giáp với tường. Cánh cửa này được lắp theo kiểu phổ thông, có hai bản lề một trên một dưới, và bởi vậy nên vấn đề ở đây là có lẽ cánh cửa phải mở ra thì mới có thể tháo được vít. Nếu cửa đóng như bây giờ, đầu ốc vít sẽ bị cạnh cửa che mất, không nhìn thấy được. Phương án gỡ bản lề xem ra cũng bất khả thi.

“Ngoài ra…”

“Oreki này…”

Giọng Chitanda hơi chán nản.

“Hử?”

“Ừm… Mình quên rằng cậu không có điện thoại nên mới bảo cậu đừng kêu cứu, nhưng tình hình này thì phải gọi người tới giúp thôi. Chứ cứ thế này thì cậu sẽ…”

Tôi sẽ làm sao? Chitanda càng tỏ vẻ ngập ngừng.

“… Cậu sẽ bị cảm mất!”

Chà, quả thật tôi đang run bần bật vì lạnh. Vì nghĩ đi lấy bã rượu chắc chỉ tốn một phút nên tôi đã không mang áo khoác, và thế là giờ tôi chỉ mặc độc một chiếc áo len. Nhưng chắc cũng không đến nỗi chết rét đâu chứ.

“Nhưng cậu vẫn lo đúng không? Việc người ta sẽ hiểu lầm khi thấy tụi mình ở chung với nhau ấy? Nếu hoàn toàn không còn cách thì tớ sẽ kêu cứu ngay, nhưng từ giờ đến lúc ấy tớ sẽ cố gắng thử nghĩ xem mình có thể làm gì.”

“Oreki…”

Trong bóng tối, Chitanda cúi đầu. Chẳng biết cô ấy có thấy hay không, nhưng tôi đã cười hết cỡ và nói.

“Thôi… cậu đừng lo. Tuy không thể gỡ thanh chặn hay tháo bản lề, nhưng vẫn còn bốn cách thoát ra khỏi đây mà chúng ta chưa bàn đến.”

“Ôi! Nhiều thế sao?”

“Ừ.”

Tôi giơ ngón tay ra và bắt đầu đếm.

“Thứ nhất phá cửa, thứ hai phá tường, thứ ba đào hầm, thứ tư tốc mái.”

Sau khi gập bốn ngón xuống, chỉ còn mỗi ngón út tay phải của tôi giơ lên. Chitanda không nói một lời, nhưng sự im lặng của cô nàng như đang nói rằng cô ấy đã phát mệt với trò đùa của tôi rồi. Tuy nhiên tôi không hề đùa. Ngày trước tôi từng nghe Satoshi mượn lời Sherlock Holmes mà nói rằng: “Sau khi loại bỏ tất cả phương án bất khả thi, thứ còn lại dù phi lý đến thế nào cũng là đáp án đúng.” Đại loại vậy, có thể hơi sai một chút.

Tôi ấn nắm tay vào tường.

“Những cách đó, tớ nghĩ nếu dám làm thì sẽ được đấy. Cánh cửa có thể kiên cố, nhưng khoảng tường xung quanh đã mục cả rồi, nếu đạp vài cái thì có khi chỗ gắn bản lề cửa sẽ bung ra đấy. Cả mấy tấm ván tường cũng thế, nếu phá bằng những dụng cụ có ở đây thì cũng không tốn sức lắm đâu.”

“Chuyện… chuyện này…”

Quả nhiên là bị cô ấy phản đối.

“Không được! Dù cũ thế nào thì gian nhà này vẫn là một phần của đền Arekusu!”

“Không được à? Tớ cũng nghĩ vậy.”

Phá hoại tài sản của đền như vậy sẽ làm ngài thần chức nổi giận mất, mà chỉ thế thôi đã may. Nếu quá ồn ào thì sẽ làm người bên ngoài chú ý, và thế là kế hoạch thoát ra mà không để ai nhìn thấy coi như tan tành. Nói vậy thì tốc mái cũng là bất khả thi, vậy là chỉ còn…

“Đào hầm thì sao?”

Cũng may là trong nhà phụ còn có mấy cây xẻng, loại cạnh sắc và trông đầy hứa hẹn sẽ làm nên chuyện, và sàn cũng không có ván lát nữa. Hóa ra đây chính là nguyên nhân của sự lạnh lẽo bất thường trong căn phòng này, không có ván lát sàn thì hơi lạnh từ mặt đất sẽ ngấm thẳng vào trong phòng.

“Tụi mình bắt đầu đào nhé?”

“Nhưng đào đến chừng nào mới xong…”

Có lẽ là tới sáng mai, trong trường hợp tôi không lăn đùng ra chết giữa chừng.

Tôi vắt óc nghĩ nhưng không ra cách thoát thân nào nữa. Đây là một gian nhà phụ, tuy không đến nỗi không có công cụ gì, nhưng ngay lúc này lại chẳng có thứ chúng tôi “cần” để thoát ra khỏi đây. Ngoài chổi tre và xẻng thì còn một cây gậy dài chắc là để làm cán cờ, cùng một cái giá trống taiko. Trong thùng các tông thì toàn chén bát… Chúng tôi phải làm gì với những thứ này đây?

Gió tiếp tục lùa qua những kẽ nứt trên tường.

Vô vọng rồi. Căn nhà phụ này thậm chí chẳng có một cái cửa sổ nào. Càng để lâu thì càng khó “kiếm cớ” lúc có người thứ ba đến cứu chúng tôi ra, nếu muốn kêu cứu thì đã phải kêu từ sớm rồi. Nghĩ vậy nhưng tôi vẫn tiếp tục nghĩ xem chúng tôi có thể làm gì đây. Liệu đây có phải quá cố chấp không? Không, tôi chắc chắn không phải một đứa cố chấp, nhưng nỗi lo của Chitanda là thật, và tôi cũng lo cho cô ấy. Cơ mà… trời ơi, dù thế đi chăng nữa bên ngoài vẫn rộng quá đi thôi!

Khao khát tự do, tôi dòm qua một khe nứt ra bên ngoài.

Dù cái khe khá nhỏ nhưng nó cho một tầm nhìn rộng tới không ngờ. Mắt tôi liền bị thu hút về phía đài lửa bập bùng. Sướng thật, ở đó thì chắc là ấm biết bao! Chẳng biết amazake có còn đủ để mời khách không nữa. Thất bại của chúng tôi hẳn là gây phiền phức cho nhà Juumonji nhiều lắm. Khách thăm đền hẳn là đang trong bầu không khí hoàn toàn khác chúng tôi. Có một người đàn ông lớn tuổi say mèm đang hướng về gian nhà phụ. Một người dân đang đi tuần chăng?

“A, ông ấy tiến về phía này!”

Lúc này tôi mới nhận ra Chitanda cũng đang nhòm ra ngoài qua một kẽ nứt khác. Tôi cúi người nhìn qua một khe tầm ngang hông, còn Chitanda thì kiễng chân ghé mắt vào một cái cao hơn tầm mắt của chính tôi. Chiếc túi dây trên tay cô khẽ chạm vào đầu tôi.

Người đàn ông đi về phía bên mé gian nhà phụ, ngay sát chỗ chúng tôi đang đứng. Cứ tưởng ông ấy vào gian thờ thần Inari, nhưng giữa đường ông cúi xuống để nhặt cái gì, rồi quay lưng đi về hướng ngược lại.

“Thế là sao nhỉ?”

Tôi lầm bầm, còn Chitanda thì đáp lời đầy tự tin.

“Ông ấy vừa nhặt thứ gì đó lên, hình như là dây đeo điện thoại.”

“Cậu nhìn thấy à?”

“Tớ nghĩ vậy.”

“Ở khoảng cách này? Vào buổi tối ư?”

Cô trả lời vô cùng nghiêm túc.

“Tớ có thể nhìn khá tốt vào ban đêm mà.”

Ngoài thị lực hai mươi trên mười[\*](file:///D:\Ebook-Center\Búp%20Bê%20Đi%20Đường%20Vòng.docx#Top_of_C_05_xhtml), Chitanda còn có thể nhìn xuyên bóng đêm nữa à? Không chỉ vậy thính giác và khứu giác của cô cũng cực tốt. Mà cô ấy còn nấu ăn giỏi, như vậy xem ra vị giác cũng tốt luôn. Trong lúc trò chuyện tôi đã mất dấu người đàn ông, nhưng Chitanda thì vẫn theo được. Một hồi sau cô lên tiếng.

“A, ông ấy đi đưa đồ.”

“Đưa đồ à? Ở đâu?”

“Khu văn phòng ấy. Ôi, đông người quá nên tớ mất dấu rồi.”

Khoảnh khắc đó đã làm lóe lên trong tôi một tia sáng.

“Chitanda này… Cái tường ấy, tớ chỉ phá một chút thôi được không?”

5 (đằng B)

Sóng gió thành Odani, bộ phim truyền hình đặc biệt đầu xuân của năm nay, quả là một bộ phim mang tính giải trí cao với những diễn biến thật bất ngờ. Điều khiến tôi thực sự cảm thấy ấn tượng chính là cảnh mở màn trận chiến Okehazama[\*](file:///D:\Ebook-Center\Búp%20Bê%20Đi%20Đường%20Vòng.docx#Top_of_C_05_xhtml). Trong những bộ phim trước đây người ta thường chỉ mô tả Imagawa Yoshimoto như một bậc thầy kiếm thuật, nhưng lần này hình tượng ông được khắc họa như một hào kiệt có một không hai. Trong cơn mưa tầm tã, ông tả xung hữu đột giữa đạo quân của lãnh chúa Oda, mỗi lần vung kiếm là một địch thủ gục ngã. Và cũng chính vì vậy Mori Shinsuke, chiến tướng đã lấy được thủ cấp của Yoshimoto, đương nhiên cũng là một người hùng. Tôi đã cười đau cả bụng khi xem đến đoạn Yoshimoto và Shinsuke giao chiến trong cảnh thây chất thành núi máu chảy thành sông, và đó là lúc tôi nhận ra bản chất bộ phim này là phim hài[\*](file:///D:\Ebook-Center\Búp%20Bê%20Đi%20Đường%20Vòng.docx#Top_of_C_05_xhtml).

Nhược điểm của tôi là ngay lập tức bị ảnh hưởng, nhưng điều đó cũng có thể là một ưu điểm bất ngờ chăng. Tôi vừa ngâm nga bài hát chủ đề trong phim vừa thong thả bước hướng về phía đền Arekusu, tiện tay mở điện thoại để đọc lại tin nhắn của Mayaka.

“Chi-chan và Oreki tới rồi đấy, hai cậu ấy vừa tạt qua chỗ tớ xong.”

Hừm, đang làm việc thì không nên nhắn tin chứ.

Tôi vung vẩy cái túi dây trong tay, tiếp tục bước trên con đường dẫn vào đền. Nhẹ nhàng leo hết cái cầu thang bằng đá, tôi liếc nhìn dòng người đang mua bùa cầu may rồi bước vào sảnh của khu văn phòng.

Cánh cửa lùa bằng gỗ vừa mở ra, ngay trước mặt tôi là Juumonji. Cô ấy quả thực đã quen thuộc với trang phục vu nữ, hoàn toàn không tạo cảm giác phải gồng lên làm dáng như Mayaka. Cũng may là mới vào đã gặp người quen, nhưng tôi lại không thân với Juumonji lắm, tạm thời cứ vui vẻ chào hỏi như mọi khi vậy.

“A Juumonji, chúc mừng năm mới!”

Juumonji nhìn tôi bằng ánh mắt hờ hững hệt như mọi hôm trên lớp, rồi lịch sự đáp lễ đúng như tôi nghĩ.

“Chúc mừng năm mới.”

Và rồi trái với dự đoán của tôi, cô tiếp tục bằng một câu hỏi.

“Cậu có thấy Chitanda đâu không?”

Chitanda ư? Chẳng phải cậu ấy ở đây sao?

“Tớ… chỉ mới vừa đến thôi.”

“Vậy à?”

Lông mày Juumonji hơi cau lại. Có chuyện gì đó thì phải.

“Xin lỗi vì giờ tớ không dẫn cậu vào trong được, nhưng cậu cứ tự nhiên nhé. Phòng khách có lò sưởi đấy.”

Cô ấy nói vậy rồi rẽ qua một góc hành lang. Cảm ơn vì đã mời tớ vào nhà. Trước khi qua phòng khách, tôi đột nhiên lại muốn vòng ra cửa sau nhòm Mayaka một cái. Dù đây là lần đầu vào bên trong khu văn phòng nhưng tôi cũng đại khái biết được phương hướng. Dù trông không giống mấy người đang tiếp rượu khách khứa lắm, nhưng chỉ cần tỏ vẻ “Tôi ở đây là chuyện đương nhiên!” thì sẽ không bị ai nói gì đâu.

Chắc là ở đây, tôi suy đoán trước khi trượt cánh cửa gỗ sang bên. Trúng phóc. Mayaka mặc hakama màu đỏ thắm, nghiêm chỉnh ngồi chính tọa cách chỗ tôi khoảng một cánh tay, sắc mặt có vẻ hơi mệt mỏi. Ngồi suốt ngày trong tiết trời lạnh như thế này hẳn là vất vả lắm. Cố lên nào Mayaka, ba mươi phút nữa là xong rồi.

Buổi sáng cậu ấy quá bận rộn nên hai chúng tôi muốn nói chuyện cũng không được. Giờ thì chắc ổn rồi, nghĩ vậy tôi bèn gọi.

“Mayaka.”

“… Fuku-chan.”

Là tôi tưởng tượng hay là Mayaka đang đỏ mặt nhỉ? Nếu không phải do tôi tưởng tượng thì tôi biết tỏng nguyên nhân rồi: cô nàng vẫn còn ngượng về bộ trang phục của mình đây mà. Tôi cứ tưởng mặc nó nhiều giờ đồng hồ như vậy cậu ấy cũng quen rồi chứ, nhưng Mayaka của năm nay thì vẫn là Mayaka thôi, làm gì có cái mùa xuân đấy.

Hồi sáng tôi đã chúc mừng năm mới rồi, nên lần này tôi chỉ nói “Cậu vất vả quá”. Xem ra Mayaka đã mệt tới mức không nở nổi một nụ cười, cô chỉ gật đầu một cái trông như con nít. Nhưng rồi như chợt nhớ ra chuyện gì đó, Mayaka có vẻ hăng hái trở lại. Cô lấy ra một chiếc khăn tay từ khay đựng đồ thất lạc rồi đưa cho tôi.

“Fuku-chan, cậu có nhận ra cái này không?”

Đó là một chiếc khăn tay có viền đăng ten, thoạt nhìn thì tưởng là trắng tinh nhưng nhìn kỹ thì phải gọi là màu ngọc trai, trông cũng đắt tiền nữa. Tôi nghĩ chiếc khăn này không phải loại phổ biến ở đâu cũng có, nhưng cũng chẳng có ấn tượng gì đặc biệt để có thể “nhận ra” được.

“Sao?”

Tôi lắc đầu, còn Mayaka thì nghiến răng ra vẻ lo âu.

“Tớ cảm giác là Chi-chan có một cái giống vậy…”

A, nếu là Chitanda thì có sử dụng những thứ kiểu này cũng chẳng có gì là lạ, nhưng tôi nghĩ cậu ấy sẽ không mang nó đến trường đâu. Tôi cười.

“Biết chủ nhân tiềm năng của nó là tốt rồi phải không nào. Khi nào Chitanda về đây thì hỏi cũng được mà.”

Mayaka gượng cười nói.

“Ừm, cậu nói đúng.”

5 (đằng A)

“Hình như không ai tới cả…”

Chitanda, người đang nhìn qua khe cửa khẽ thì thầm. Tôi cũng rầu rĩ.

“Tớ cứ nghĩ định hướng như vậy không tệ, nhưng…”

Gió thổi vào trong phòng càng lúc càng mạnh.

Đúng là tự làm tự chịu mà. Tôi đã dùng xẻng phá một mảng tường nên gió thổi ào ạt vào trong. Lạnh chết mất thôi. Thực ra tôi chỉ phá một tí xíu, để khe nứt đã có từ trước rộng thêm một chút cho Chitanda có thể thò bàn tay nhỏ nhắn ra ngoài.

Chúng tôi không thể tự thoát khỏi gian nhà phụ này.

Tôi rút ra kết luận như vậy. Gian nhà này được xây ở chỗ khuất nẻo vắng người nhưng thực tế là vẫn sẽ có khách vãng lai, chúng tôi chẳng có cách nào yên lặng thoát khỏi chỗ này mà không ai biết. Nếu có một cái cửa sổ thì đã không đến nông nỗi này. Ngoài ra tôi cũng chẳng nghĩ ra cách nào để rút thanh chặn từ bên trong nữa. Nếu đã không tự lực cánh sinh được thì cách duy nhất là cầu cứu. Chúng tôi chỉ có thể nhờ Ibara hoặc Juumonji cứu viện. Cả Chitanda và tôi đều không có điện thoại, chết tiệt thật, trí tuệ con người đang trong thời đại công nghệ thông tin phát triển như vũ bão nhưng điều đấy cũng không có nghĩa là có thể từ bỏ những phương thức truyền tin nguyên thủy.

May cho chúng tôi, Ibara vừa là vu nữ vừa có nhiệm vụ quản lý đồ thất lạc. Như cô nàng đã nói thì sẽ luôn có những người dân đi tuần quanh đền, nhặt những thứ trông có vẻ giá trị rồi chuyển về cho cô quản lý. Nói cách khác, nếu chúng tôi “làm rơi” một cái gì đó trông có vẻ đắt tiền thì nhiều khả năng nó sẽ tới tay Ibara. Đến đoạn này thì ổn rồi. “Đồ thất lạc” của chúng tôi đã được một người dân nhặt lên mang về, nhưng vấn đề vẫn chưa được giải quyết. Tuy đã xác định được là có cách đưa đồ đến chỗ Ibara, nhưng tôi vẫn chưa nghĩ ra làm thế nào để truyền thông điệp “Cứu với” cho cô nàng.

Tôi nói khẽ.

“Chắc một chiếc khăn tay là không đủ.”

Một thứ hiện chúng tôi đang mang theo bên mình, trông đủ giá trị để được người dân đi tuần nhặt lên, và đủ đặc trưng để Ibara biết chắc chắn chủ nhân của nó là một trong hai chúng tôi… Món đồ “thất lạc” đầu tiên được chọn là chiếc khăn tay của Chitanda.

Chitanda lùi ra khỏi bức tường.

“Cũng phải, chắc Mayaka đã nhìn thấy cái khăn đó nhiều lần rồi nhưng chẳng có ấn tượng gì sâu sắc lắm về nó.”

Mà giả sử Ibara có nhận ra chiếc khăn này là của Chitanda thì cũng khó mà luận ra tình hình. Xem ra chúng tôi phải cho cô nàng thêm manh mối rồi.

“Người ta nhặt được vật này ở gần gian nhà phụ, nhưng tại sao Chitanda Eru lại ở đó? Chẳng phải cậu ấy đang ở trong phòng khách hay sao… A, như vậy là có vấn đề rồi!”

Một chiếc khăn đã không truyền được thông điệp đó.

Vậy món đồ thất lạc tiếp theo phải như thế nào mới đủ để Ibara nhìn là hiểu được tình thế nan giải của chúng tôi đây?

6 (đằng B)

Tiệc mừng năm mới trong phòng khách đã bắt đầu.

Vẫn còn chỗ ngồi và tôi cũng không phải loại đi một mình là ngại, nhưng thực tế thì bữa tiệc này chán tới mức tôi phải đánh bài chuồn sau một nốt nhạc. Tôi cũng chỉ có thể qua chỗ Mayaka thôi. Tôi không muốn làm phiền ba người bọn họ lúc đang làm việc, nhưng dù sao lúc nãy cũng nói chuyện vui vẻ với hai chị làm cùng Mayaka rồi. Cô nàng còn tuyên bố với họ là “Em đang nhắm cậu ta đấy”.

Ba nàng vu nữ bán thời gian hẳn đã nảy sinh tình đoàn kết sau gần một ngày làm việc cùng nhau, hai bà chị kia nhiệt liệt ủng hộ Mayaka. Không biết hai chị ấy ở đâu, chứ tôi nghĩ họ không phải học sinh trường cấp ba Kamiyama.

Lúc mở cửa, tôi thấy Mayaka đang vẫy tay gọi tôi qua chỗ họ ngồi, nhưng nếu đi qua cửa này thì sẽ bị khách khứa nhìn thấy mất. Giờ cũng đã vãn khách rồi, nhưng vậy cũng không ổn. Thế nên tôi chỉ ngồi thò đầu hết cỡ vào trong quầy thôi.

“Fuku-chan, cậu xem cái này này!”

Mayaka đưa cho tôi một cái ví gấp đôi bằng vải denim. A, chắc chắn tôi nhận ra nó.

“Đây chẳng phải đồ của Hotaro sao?”

“Đúng vậy, cái tên ngốc đó chắc là đã đánh rơi.”

“Chà, nếu là Hotaro thì dễ lắm.”

Hotaro cứ nghĩ mình giúp đỡ Chitanda nhiều chuyện, nhưng trong trí nhớ của tôi thì cậu ta chỉ giúp được vài trường hợp đặc biệt thôi, còn trong sinh hoạt bình thường cậu ta gây không ít rắc rối cho cả Chitanda và Mayaka nữa. Tôi còn nhớ hồi hè năm nay, à không hè năm ngoái lúc chúng tôi đi suối nước nóng ở chỗ họ hàng của Mayaka, Hotaro còn bị say nước nóng bất tỉnh nhân sự. Tóm lại việc Hotaro làm rơi ví cũng là chuyện dễ hiểu… Ơ, nhưng nếu thế thì, có khi nào chiếc khăn tay thực sự là của Chitanda không?

“Nhưng lạ lắm. Cậu nhìn này.”

Mayaka nói rồi mở banh cái ví ra. Không nên lục ví của người khác chứ! Nhưng rồi tôi cũng nhìn chăm chú vào cái ví. Đây là…

Mayaka tóm gọn tình trạng bằng một câu.

“Trong ví trống trơn.”

Ngăn để tiền giấy và tiền xu trống trơn, trong ví không có một xu nào cả.

“Lạ đúng không? Oreki đến viếng đền cơ mà, ít ra cũng phải mang tiền lễ chứ?”

“Ừm chuyện đó cũng chẳng có gì lạ, biết đâu cậu ta đã lễ toàn bộ tiền trong ví rồi thì sao?”

“Tên đó á?”

Tôi cũng nghĩ làm gì có chuyện đó chứ, người như Hotaro mà cũng có điều gì để cầu xin khẩn thiết đến mức cúng sạch tiền trong ví sao? Tôi chỉ vào cái ví rồi nói.

“Cái lạ là ở ngăn đựng thẻ. Thường thì Hotaro luôn mang theo một cái thẻ tích điểm hay thẻ thành viên gì ấy, nhưng ở đây cũng trống không.”

“À ừ, đúng rồi.”

“Hay đây không phải là ví của Hotaro?”

Nhưng Mayaka lập tức phản đối.

“Không, chắc chắn là ví của cậu ta.”

“… Sao cậu lại nghĩ vậy?”

“Vì thứ này được buộc vào phần dây xích kim loại của cái ví.”

Đoạn Mayaka rút ra từ trong túi áo một mẩu giấy nhỏ nhăn nhúm. Lúc cầm trong tay tôi mới nhận ra, đây là một tờ quẻ.

“Cậu xem đi.”

Mở tờ giấy ra, tôi liền phì cười.

“Hung! Hung này! Ôiiiii! Đền Arekusu làm thật này, họ bỏ cả quẻ Hung vào!”

Thế nhưng Mayaka lại không phản ứng gì khi tôi cười sằng sặc trước tờ quẻ Hung, cô nàng cười gượng rồi nói bằng giọng thực sự nghiêm túc.

“Đây là quẻ Oreki đã rút trúng, trên đó cũng viết ‘chim muông đục mổ’ gì gì đấy giống thế này. Oreki đã buộc quẻ Hung của mình vào ví, sau đó làm rơi nó.”

Ra vậy.

Tôi nhíu mày. Thấy tôi đột nhiên im bặt, Mayaka bắt đầu lo lắng.

“Fuku-chan?”

“Vậy điều đó nghĩa là…”

Tôi nuốt nước bọt.

“Hotaro đã buộc cái quẻ xui rủi này vào ví nên không những bị rơi ví mà còn bị người ta lột sạch nữa!”

Tội nghiệp Hotaro, đầu năm đầu tháng đã xui xẻo như vậy. Phải chăng đó là sức mạnh của quẻ bói? Nếu nó đã dự đoán vận rủi của Hotaro đúng đến thế thì tôi cũng nên tận dụng một chút. Tôi rút một trăm yên trong ví ra…

“Mayaka, cho tớ rút một quẻ nhé.”

6 (đằng A)

“Vẫn chưa có ai tới nhỉ…? Hắt xì!”

Chitanda vừa hắt hơi.

Tôi cứ đinh ninh là cô ấy hoàn toàn không bị lạnh, nhưng hóa ra không phải thế. Một thằng con trai như tôi đương nhiên là chưa bao giờ mặc kimono của nữ, nhưng nhìn kiểu gì cũng thấy nó không phải loại trang phục chống rét ưu việt.

“Cậu ổn đấy chứ?”

Nghe câu hỏi thừa thãi của tôi, Chitanda gượng cười đáp.

“Không sao… lẽ ra tớ nên mặc thêm chiếc michiyuki.”

“Michiyuki?”

“Là cái áo khoác bằng lụa chirimen đen ấy.”

A, ra nó được gọi là michiyuki sao? Nghe rất Nhật Bản.

“Tớ cũng đang vô cùng hối hận vì không mang áo khoác đây.”

“Quả thật là hơi lạnh…”

Không phải hơi đâu, nói trắng ra là chúng tôi đã gần chạm giới hạn chịu đựng rồi. Nếu không có một miếng giữ nhiệt trong túi áo thì chắc tôi đã chào thua mà gào lên kêu cứu rồi. Lúc này ngoài miếng giữ nhiệt ra, trong túi tôi còn một tờ một nghìn yên, vài đồng tiền lẻ và thẻ tích điểm của một tiệm CD.

Ném cái ví đi là một quyết định được suy tính kỹ càng. Thật ra lấy ví của Chitanda làm “đồ thất lạc” thì tốt hơn, vì nếu buộc quẻ Hung của tôi vào đó thì có lẽ Ibara sẽ đoán được là có chuyện bất thường, nhưng rốt cuộc tôi đã không làm vậy. Hôm nay Chitanda không mang cái ví mọi khi cô nàng mang theo lúc mua bánh mì ở căng tin ở trường. Lúc cô lấy tiền để xin quẻ xăm tôi đã thấy cô nàng dùng một cái ví bằng da thật có vẻ đắt tiền, có lẽ nó là một phần của bộ cánh đầu năm.

Tôi đã nghĩ đến chuyện lấy hết đồ trong ví ra, phòng trường hợp lỡ ai đó “nhặt được của rơi tạm thời đút túi” thì cũng đỡ đau lòng. Nhưng tính toán như vậy quả là hời hợt, bởi ví của Chitanda chứa quá nhiều thứ. Với lại nếu ai đó chứ không phải những người dân đi tuần quanh đền nhặt được thì có khi họ lấy luôn mà chẳng thèm xem ở trong có gì không.

Không còn cách nào khác, tôi đành lột sạch ví của chính mình và buộc thêm quẻ bói của mình vào để chỉ ra “đây là ví của Oreki Hotaro”. Tôi muốn viết một chữ “Cứu” vào tờ giấy, nhưng nghĩ nát óc cũng không ra dùng gì để viết hay cách nào đó không cần viết. Tôi thử dùng móng tay để tạo những vết hằn hình chữ “Cứu”, nhưng khi buộc vào ví tờ giấy sẽ bị nhàu nên không đọc nổi nữa. Nếu gấp lại rồi bỏ vào trong ví thì tờ giấy sẽ không bị nhàu, nhưng như vậy thì không thể nhìn một cái là biết đây là ví của tôi. Quả là một bài toán khó…

Và xem ra tôi đã đưa ra lời giải sai.

Cái ví chắc chắn đã đến tay Ibara, nhưng vẫn chưa có ai tới cứu chúng tôi cả. Có lẽ cô nàng cũng cảm thấy có gì đó kỳ quái khi cái ví của tôi đến ngay sau chiếc khăn của Chitanda, nhưng chưa đủ để khiến cô rời ca làm để kiểm tra tình hình.

“Xin lỗi Chitanda, xem ra tụi mình không còn cách nào khác nữa rồi…”

Nhìn Chitanda lạnh cóng tôi bỗng muốn hy sinh chính mình để đưa áo cho cô ấy, nhưng tôi cũng lạnh. Giờ mà cởi nốt cái áo len ra chắc tôi sẽ bị hạ thân nhiệt thật mất. Chitanda nhìn tôi mỉm cười.

“Không, là tại mình ngoan cố nên mới ra nông nỗi này.”

“Đấy không phải ngoan cố, là do cậu phải gánh vác trách nhiệm thôi.”

“… Dù là vậy thì cũng xin lỗi vì đã làm liên lụy đến Oreki nhé. Mình gọi giúp đỡ thôi, nếu có lời đồn gì thì đành chịu vậy.”

Cố gắng chịu đựng cái lạnh đến tận lúc này mà phải bỏ cuộc, tôi vô cùng thất vọng. Nhưng chúng tôi thực sự hết cách rồi. Nếu đã không nghĩ ra được gì nữa thì cũng không nên lãng phí thời gian thêm nữa. Tôi gật đầu.

Nhưng ngay khoảnh khắc cuối cùng đó…

“Giờ này chắc Fukube đến rồi nhỉ?”

Lời bâng quơ của Chitanda khiến tôi nhớ ra một nhân vật đã bị lãng quên. Đúng rồi! Satoshi chắc chắn đã đến rồi. Giờ này thì đương nhiên là cậu ta đã đến rồi.

Đầu tiên tôi đã nghĩ đến chuyên thoát khỏi đây bằng những phương pháp vật lý. Sau khi thấy khó quá tôi đã nghĩ đến việc liên lạc với Ibara, thế nhưng Ibara không phải đối tượng duy nhất chúng tôi có thể nhờ vả. Còn có Satoshi! Satoshi-sẽ-hiểu!

À, nhưng không có dụng cụ.

“Chitanda, cậu có mang thứ gì kiểu như dây không?”

Chitanda giật mình trước sự lên tiếng đột ngột của tôi.

“Dây… dây gì?”

“Dài cỡ này… khoảng năm mươi centimét là đủ. Cái này chắc chắn sẽ giúp chúng ta truyền thông điệp.”

Chitanda bắt đầu lần mò khắp người để tìm một sợi dây.

“Dùng quai guốc của tớ được không?”

“Quá ngắn.”

“A! Trên túi của tớ có dây này!”

Tôi lắc đầu.

“Không được, vì chúng ta cũng sẽ dùng cái túi dây của cậu.”

Cô nghiêng đầu tỏ ra chưa hiểu đầu đuôi, mà chuyện giải thích tạm để sau vậy.

“Vậy dùng dây giày của Oreki được không?”

“… À đúng rồi!”

Tôi hăng hái nhìn xuống chân, và ngay lập tức thất vọng. Nếu là giày thể thao bình thường thì chẳng thiếu dây để mà gỡ nhưng hôm nay tôi lại mang bốt không dây. Chẳng phải là để cho đẹp gì, đơn thuần vì tôi sợ mặt đất sẽ trơn khi tuyết tan. Sao mọi thứ cứ chống lại mình thế này? Thật là xui xẻo.

“Nếu thực sự là cần…”

Chitanda nhẹ nhàng chạm bàn tay trắng nõn vào dải obi của mình.

“Cậu có thể dùng đồ buộc obi của tớ.”

“Nó cũng là dây à?”

“Ừm…”

Chitanda gật đầu, và chẳng hiểu sao tự nhiên nhìn tránh đi chỗ khác. Không để ý tiểu tiết, tôi nói.

“Gỡ nó ra có khó không?”

“À, ừ cũng khó… Sẽ tốn chút thời gian.”

Nghe đến đây tôi đột nhiên cảm thấy bất an.

“Ừm… Chitanda này, tớ không rành về kimono lắm nhưng mà…”

“…”

“Nếu tháo cái dây buộc obi đó ra thì bộ kimono có bị làm sao không?”

Tôi cứ ngỡ cô ấy sẽ không trả lời nổi, nhưng Chitanda cúi gằm mặt lí nhí.

“Dải obi chắc sẽ… tuột ra…”

“Cái gì? Thế thì không được!”

“Quả thật là vậy nhỉ? Vì buộc lại cũng khó…”

Vấn đề không phải vậy. Dù có gọi được Satoshi đến cứu nhưng lúc đó áo quần Chitanda xộc xệch như vậy thì cũng chẳng ra làm sao, mà như vậy thì công sức nãy giờ cũng như dã tràng xe cát mất thôi.

“Quanh đây không có nổi một sợi dây nào sao?”

Nghĩ nào!

Trong gian nhà phụ này có một cây chổi tre, một cái xẻng sắt, một cây gậy dài, một thứ trông như giá trống taiko. Cây gậy thì chắc là để treo cờ, còn trong chiếc thùng các tông thì có rất nhiều chén bát với họa tiết trang trí giống hệt nhau. Trong tình trạng chỉ có những thứ như vậy, chúng tôi đã cố gắng đến tận bây giờ, nhưng thứ duy nhất tôi cần lúc này là một sợi dây… Nếu có dao tôi sẽ thử chẻ mấy sợi chổi tre, hay dùng lưỡi xẻng nhỉ? Không được, mà dù có làm thế thì sợi lạt cũng không đủ dài.

Dường như không chịu nổi sự yên lặng, Chitanda rụt rè hỏi.

“Này… sao cậu lại cần một sợi dây để gọi Fukube tới giúp vậy?”

Chuyện quan trọng bây giờ là sợi dây ở đâu? Tôi sắp chết cóng rồi.

7 (đằng B)

Mayaka hét lên đầy kích động.

“Tại sao?”

Tôi hiểu ngay lý do. Lại một món đồ thất lạc nữa được chuyển tới, và lần này là một chiếc túi dây. Không phải loại rẻ tiền như tôi hay dùng mà là kiểu túi sang trọng các quý bà quý cô thường mang theo lúc diện kimono.

Mayaka vô cùng ngạc nhiên, vì đó là túi của Chitanda. Trước khi tôi đến, cô nàng đã nhìn thấy nó lúc Chitanda lấy ví nên nhớ rất rõ. Khăn tay, ví tiền, và giờ là tới dây, hai người đó đã liên tục làm rơi đến ba món đồ. Chẳng lẽ quẻ Hung của Hotaro khủng khiếp đến vậy sao? Lúc nãy tôi rút được một quẻ Trung Cát, dù hơi tiếc nhưng nhìn vào gương của thằng bạn chí cốt, tôi nhận ra mình còn may mắn chán.

“Cái này cũng được nhặt ở gần gian nhà phụ. Hai cậu ấy làm trò gì ở đó vậy nhỉ?”

Chiếc túi màu tím nhạt có thêu những trái tú cầu và thắt dây tết, đẹp quá đi mất thôi. Nhưng rõ ràng là con trai không thể dùng được túi kiểu này, nên tôi cũng chẳng so bì làm gì.

“Đã thế còn buộc sợi dây bẩn thỉu này vào nữa…” Lời nói đó đã khiến tôi chú ý.

“Dây?”

“Ừ, nhìn này.”

Mayaka giơ chiếc túi lên. Quả là trên đó có một sợi dây được buộc vào phần đáy. Một chiếc túi được buộc hai đầu. Tôi mở tròn mắt.

Đây… đây là…

Tôi nhảy dựng lên khiến Mayaka giật mình ngước nhìn.

“Chuyện… chuyện gì vậy Fuku-chan?”

“Mayaka, gian nhà phụ ở đâu?”

“Ở đằng kia, cạnh gian thờ thần Inari ấy.”

“Tớ sẽ quay lại ngay!”

Tôi phi như bay khỏi khu văn phòng rồi dốc toàn lực chạy dưới bầu trời đầy sao, trong đầu chỉ còn đúng một suy nghĩ.

Hotaro, Chitanda, tớ tới cứu các cậu đây!

7 (đằng A)

“Satoshi sẽ hiểu, ý nghĩa của một cái túi bị thắt miệng và buộc cả đáy ấy.”

Làm xong những việc cần làm, tôi mới có thời gian giải thích cho Chitanda. Hay đúng hơn là giải thích trước khi bị cái lạnh làm cho không còn sáng suốt nữa.

“Tên đó biết rất nhiều thứ tầm phào.”

Chitanda cũng đang lạnh run, nhưng dường như sự khổ sở về thể xác đã bị che lấp bởi tính hiếu kỳ cố hữu của cô. Cô nàng tiến đến gần và giục tôi nói tiếp.

“Ý cậu là sao? Mình chưa hiểu lắm.”

“Một cái túi bị thắt cả miệng lẫn đáy ám chỉ một thứ bị mắc kẹt bên trong đó, và cũng có nghĩa là ‘chuột nằm trong rọ’ như chúng ta bây giờ vậy.”

Trong bóng tối, tôi nhìn thấy Chitanda nghiêng đầu để lộ cái cần cổ trắng nõn.

“Vậy… à?”

Rõ là cô ấy vẫn chưa hiểu. Tôi cười.

“Không phải tớ tự nghĩ ra đâu, đó là một điển tích. Cậu biết trận Anegawa chứ?”

Với một học sinh có thành tích ưu tú như Chitanda, những câu hỏi trong sách giáo khoa kiểu này đương nhiên không khó. Cô nàng trả lời lưu loát.

“Trận Anegawa diễn ra vào năm 1570 giữa hai phe Oda-Tokugawa và Azai-Asakura. Cuối cùng phần thắng đã thuộc về phe Oda Nobunaga.”

“Còn có một tích nổi tiếng xảy ra trước đó… Cậu có biết trận vây hãm thành Kanegasaki không?”

Nhưng điểm yếu của Chitanda-ưu-tú lại nằm ở những gì không có trong chương trình học, cô nàng lắc đầu. Tôi giải thích ngắn gọn.

“Vào thời điểm Nobunaga đang đánh nhà Asakura, người em rể Azai đã phản bội ông ấy. Em gái Nobunaga đã gửi một túi đậu đỏ thắt cả hai đầu cho người anh đang ở trận doanh của mình, khi nhìn vật đó Nobunaga đã ngay lập tức hiểu được thông điệp của em gái, rằng mình giống như ‘chuột nằm trong rọ’. Chà, tớ cũng không biết chuyện này có mấy phần là thật nữa…”

Những gì tôi vừa nói nghe có vẻ vô cùng uyên bác, nhưng kỳ thực đó là kiến thức tôi có được từ cuốn truyện tranh đọc ké của Satoshi hồi cả nhóm đi tắm suối nước nóng. Bộ phim Sóng gió thành Odani tôi vừa xem hồi trưa cũng có chi tiết giống vậy. Nhưng một cái túi liệu có đủ để cậu ta hiểu không nhỉ? Giá mà có cách nào đó truyền tin cho rõ ràng có phải tốt không… Giờ mà cậu ta không hiểu đúng thì gay go đấy.

Không, sẽ ổn thôi mà. Satoshi luôn rảnh, và chắc chắn sẽ đến chỗ Ibara như chúng tôi ban nãy. Nếu nhìn thấy cái túi dây cậu ta sẽ hiểu ngay. Satoshi là người đã cho tôi mượn cuốn truyện tranh đó, và hôm nay cũng đã xem bộ phim Sóng gió thành Odani. Satoshi là người rất dễ bị ảnh hưởng bởi những thứ vừa mới xem. Nếu thấy cái túi dây bị buộc hai đầu, chắc chắn cậu ta sẽ ngay lập tức liên tưởng đến điển tích đó.

“Ra là có câu chuyện như vậy…”

Chitanda gật đầu một cái thật mạnh như thể vừa được khai sáng. Tôi có thể thấy mắt cô nàng đang sáng lấp lánh trên khuôn mặt nhìn nghiêng. Vì cái ví hình như đã đến tay Ibara, vậy nên tôi tin rằng chỉ cần là thứ trông hơi có giá trị thôi là người dân đi tuần sẽ đem về khu đồ thất lạc. Nếu không phải vậy tôi đã sợ không dám quăng cái túi dây ra ngoài.

Để thông điệp được truyền đi thì nhất định cần phải có một sợi dây để buộc vào đáy túi, chứ chỉ mình cái túi thôi thì chẳng làm nên cơm cháo gì. Thế nhưng trong đây lại chẳng có sợi dây nào phù hợp, nếu không có công cụ thì tất cả chỉ là lý thuyết suông. Đến đây tôi mới phát hiện ra sai lầm của mình… Sợi dây tôi cần không nhất định phải ở trong gian nhà phụ này.

Ván tường đều đã mục, tôi vừa lẩm bẩm lời tạ lỗi từ tận đáy lòng vừa dùng xẻng phá một góc tường nữa, tạo ra một cái lỗ thứ hai. Cái lỗ chỉ vừa đủ để thò một cánh tay ra ngoài nên Chitanda cũng không ý kiến gì. Sau đó tôi trèo lên cái giá trống taiko, mục tiêu của tôi nằm ngay sát trần nhà, bên dưới phần mái chìa ra.

Tôi thò tay qua cái lỗ mới đục để lấy sợi dây mình cần…

Ở gần gian nhà phụ có treo một tấm phướn trắng có chữ “Đền Arekusu”, vì cán treo quá ngắn nên người ta phải dùng dây nilon buộc một đầu tấm phướn vào mái nhà. Đó chính là sợi dây tôi cần. Nó ở ngoài gian nhà, vừa vặn trong tầm với của tôi.

Vậy là thông điệp “chuột nằm trong rọ” đã hoàn tất, mọi chuyện còn lại đều trông chờ vào Satoshi. Không sao, mọi chuyện sẽ ổn thôi mà.

Cạch, âm thanh phát ra từ phía cánh cửa, và rồi một giọng nói vang lên.

“Hotaro, có ở trong đó không?”

Chitanda mở to mắt nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt vốn đã rất to tròn, như thể không tin nổi vào chuyện này. Tôi nhún vai rồi trả lời Satoshi.

“Ơn trời. Tớ sắp chết cóng rồi đây.”

“Có amazake đang chờ cậu trong phòng khách đó. Rồi, tớ mở cửa đây.”

Amazake à? Cũng vì nó mà chúng tôi lâm vào tình cảnh này đây, lúc này chắc một cốc amazake nóng hổi cũng làm tôi hoảng sợ.

Cánh cửa nhôm kêu lên lạch cạch rồi từ từ mở ra.

Trong ánh trăng cùng ánh lửa bập bùng, Satoshi cười nói.

“Năm mới, mở cửa xông nhà!”

“Ờ… cảm ơn khách tới…”

Một cơn gió rít qua làm Chitanda hắt xì một cái.

# Chương 6

Vụ án sô cô la tự làm

## 1

Trong thời buổi hiện đại này, việc không nhìn nhận sự việc một chiều đã trở thành khái niệm thuộc về thường thức. Ngay cả một nhóc học sinh cấp hai cũng phải biết rằng những thứ mình nhìn thấy chỉ là tương đối. Nhưng nếu ta đào sâu suy nghĩ này thêm một chút, thì hóa ra những điều mà ta cứ tưởng là biết rõ như máu thịt của chính mình thực ra chưa chắc đã là đúng, và điều này khiến chúng ta không yên lòng chút nào. Bởi vậy giải pháp tốt nhất là tìm ra sự thật, và kế đó là không truy tìm chân tướng đến cùng mà cứ coi như nó đúng đi, hay tóm lại là “tin tưởng”. Chỉ khi làm được điều đó chúng ta mới có thể xua tan màn đêm của “sự tương đối” để sống những tháng ngày an lành. Như thế không có nghĩa là chúng ta cứ nhắm mắt thừa nhận mọi điều xung quanh là đúng mà không một lần đặt câu hỏi. Không thể không “tin tưởng”, nhưng tin tưởng không đồng nghĩa với “mù quáng”. Điều này cũng là thường thức đó. Có những chuyện không thể nhân nhượng được. Chủ nghĩa của tớ thì không rạch ròi đến mức ấy, nhưng tớ cũng không coi nhẹ những người làm như vậy.

Trên đây là những nỗ lực của tôi nhằm an ủi Satoshi, sau khi cậu ta lỡ mồm vào đúng lúc quan trọng và giờ đang đau khổ phân trần với tôi. Chúng tôi đang đứng trong phòng thay giày của trường Kaburaya sau giờ học, cũng đã hơi muộn rồi nên không còn nhiều học sinh qua lại nữa. Phía bên kia cánh cửa kính để mở, trời đã nhập nhèm tối, thỉnh thoảng lại có những cơn gió lạnh tháng Hai thổi đến. Satoshi quay lại nhìn tôi giơ ngón cái lên, bộ mặt trông như chết đuối vớ được cọc.

“Chà, vậy là cậu hiểu cho tớ Hotaro nhỉ? Đúng vậy đó, cậu nói rất hay, có những chuyện không thể nhân nhượng được. Lấy ví dụ là bánh quy tự làm nhé. Không thể mua bánh quy ở cửa hàng về trang trí bằng kem tươi hay gì đó rồi bảo là ‘Bánh quy tự làm nè!’ đúng không? Thế nên là lúc đó tớ cũng đâu có ác ý gì…”

Tôi thì thấy chuyện này chẳng có gì đến mức mà Satoshi phải như gà mắc tóc vậy cả. Tôi mới quen tên Fukube Satoshi này từ hồi vào cấp hai thôi, nhưng cũng khá thân thiết. Vóc người nhỏ bé làm cậu ta trông có vẻ yếu ớt, bản mặt thì nhìn chẳng có chút gì là mạnh mẽ hay có uy, nhưng thật ra thì cậu ta cũng khá can đảm… cơ mà không phải lúc này. Gặp đúng khắc tinh rồi.

Kẻ đã mai phục rồi dồn Satoshi đến nước này là một nữ sinh nhỏ nhắn đến mức trông chẳng khác gì học sinh tiểu học, tên là Ibara Mayaka. Tôi và cô nàng đã học cùng lớp suốt từ năm lớp Một đến giờ. Trong suốt chín năm liền, vẻ ngoài của cô nàng chẳng có gì thay đổi mấy mà trông chỉ như được phóng to lên thôi. Thêm một điều nữa là dù đã quen biết từ lâu nhưng tôi và Ibara cũng ít khi trò chuyện, ngay chính lúc này cô nàng cũng đâu thèm nghe tôi nói. Cô nàng cúi gằm mặt, tay trái chống hông, tay phải cầm một món quà được gói trong giấy đỏ, miệng thì “Hừm” một tiếng trầm trầm.

“Tức là Fuku-chan muốn nói thế này chứ gì. Đã gọi là sô cô la tự làm thì phải làm từ hạt cacao chứ. Chỉ đun chảy miếng sô cô la rồi đổ vào khuôn thì không gọi là sô cô la tự làm được. Thế nên là sô cô la Valentine của tớ không phải là sô cô la tự làm. Cậu muốn nói vậy chứ gì?”

Hôm nay là ngày 14 tháng Hai năm 2000.

Lễ Valentine, một ngày để kích cầu buôn bán sô cô la. Thường thì nếu có lợi cho mình, người ta sẽ dễ dàng nghe theo quảng cáo thôi. Mà quả thật là không biết ai khéo chọn ngày này rơi vào giữa tháng Hai. Ngay trước mùa chia tay của học sinh, lại đánh trúng tâm lý đây có thể là cơ hội cuối cùng để thổ lộ tình yêu, bảo không có chủ ý mới khó tin đó.

Đây còn chẳng phải lần đầu Ibara thổ lộ tình cảm với Satoshi, lần nào cậu ta cũng kiếm cớ vòng vo né tránh. Nhưng hôm nay là Valentine, nên cậu ta cũng không thể làm trò đó được nữa. Ibara rất nghiêm túc với chuyện này, vậy nên một câu buột mồm của Satoshi cũng làm cô nàng càng lúc càng cáu hơn. Hiện Ibara vẫn đang giữ vẻ ôn hòa, nhưng ai mà biết được trong đôi mắt đang nhìn xuống của cô nàng ẩn chứa thứ ánh sáng gì chứ. Đôi mắt ấy chắc dọa được cả quỷ thần cũng nên, tôi vô tư nghĩ vậy, đằng nào thì cũng đâu phải chuyện của tôi. Satoshi là người trong cuộc thì không thể ung dung như tôi được rồi, nhưng cậu ta vẫn cố gắng nặn ra câu trả lời.

“Tớ đâu có ý nói đến mức đó…”

“Nhưng đúng là thế thật chứ gì?”

“… Ừ, nói thẳng ra thì là vậy.”

Cuối cùng Ibara đã ngẩng mặt lên. Những cảm xúc dữ dội đã đến lúc tràn ra rồi.

“Đó, đúng là cậu đã nói vậy mà! Tớ… tớ đã bỏ công ra vậy mà… Hôm nay là Valentine cơ mà! Thôi được, tớ hiểu rồi. Nếu Fuku-chan đã muốn thế thì…”

Nói một mạch không dừng lại dù chỉ một nhịp, rồi Ibara xé toạc lớp giấy bọc màu đỏ, để lộ ra một miếng sô cô la hình trái tim bọc trong giấy bóng. Rồi cô nàng xé luôn lớp giấy bóng, cái miệng nhỏ xíu há thật to rồi cắn mạnh vào miếng sô cô la đã cứng ngắc trong cái lạnh tháng Hai. Phần chóp nhọn của trái tim bị cô nàng nhai rào rạo.

“Thì nhất định tớ sẽ làm cho cậu xem!”

Trước hành động đột ngột đó, cả tôi lẫn Satoshi đều ngây người ra. Có mấy cậu học sinh đi ngang qua đứng lại ngó chúng tôi xem có chuyện gì, sau đó họ đều chuồn đi thật nhanh vì không muốn chọc tổ kiến lửa. Sau khi tự tay phá hỏng món sô cô la mình mất công làm ra, Ibara lườm Satoshi. Một biểu cảm không phải giận dữ cũng chẳng đau buồn, nhưng nó gay gắt đến mức giống như đang sôi sục ý chí đấu tranh, Ibara gí trái tim đã mất một mảnh về phía Satoshi.

“Cậu nhớ cho kỹ đây Fuku-chan, à không, Fukube Satoshi!”

“Nhớ… nhớ cái gì?”

Trong khi Satoshi bất giác ú ớ vì bị cuốn theo khí thế của cô nàng, Ibara dõng dạc tuyên bố.

“Năm sau! Ngày 14 tháng Hai năm 2001! Tớ sẽ đập vào mặt Fuku-chan một tuyệt tác nhất định sẽ khiến cậu phải hài lòng! Nhớ cho rõ vào!”

Ibara hét lên thật nhanh rồi chạy ào ra hành lang, sau đó ngay lập tức mất dạng ngoài cầu thang. Khi ngoảnh lại tôi thấy mặt mũi Satoshi hơi khó coi, nhưng rồi cậu ta nhún vai ra vẻ chuyện bình thường ấy mà. Tôi nói.

“Cậu thấy thế này được hả?”

“Tớ cũng… hơi áy náy.”

“Có khi… cậu ấy khóc đấy.”

“Mayaka á? Chắc không có đâu…”

Satoshi vừa nói vừa lấy giày của mình ra khỏi tủ. Tôi cũng nhún vai như cậu ta, rồi quyết định tạm quên đi chuyện Ibara. Nhìn vẻ chua chát kia xem ra chính cậu ta cũng cảm thấy tổn thương cũng nên, tôi nghĩ vậy nhưng thôi, chuyện này đâu có liên quan gì đến tôi.

Có vẻ Ibara đã định năm sau sẽ lại tặng sô cô la tự làm cho Satoshi đây, nhưng chẳng biết có làm nổi không? Kỳ thi lên cấp ba chẳng còn xa nữa. Tuy nguyện vọng của cả hai cô cậu đều là trường cấp ba Kamiyama, nhưng chỉ cần một trong hai sảy chân thì coi như khỏi gặp người kia hằng ngày. Còn tôi cũng sắp thi đến nơi rồi, tâm trí đâu mà lo cho hai đứa nó?

Gió tháng Hai lạnh thật. Người tôi run lên cầm cập.

## 2

Tôi nhớ chuyện năm ngoái là như vậy đấy.

Nghĩ lại mới thấy, so với năm nay thì tôi của năm ngoái lạnh lùng thật. Mà cũng vì lúc đó tôi với Ibara xa cách quá, nên cũng đành chịu thôi.

Sau khi tốt nghiệp trường cấp hai Kaburaya, cả ba đứa chúng tôi đều suôn sẻ đỗ vào trường cấp ba Kamiyama, rồi nhờ mối duyên nào đó mà vào cùng một câu lạc bộ. Tôi với Satoshi có thể coi là bạn bè, còn Ibara thì thích Satoshi, nhưng về cơ bản chúng tôi cũng chẳng thân đến mức “đi vệ sinh cũng dính lấy nhau”. Lý do khiến chúng tôi nối đuôi nhau vào cái câu lạc bộ Cổ Điển kỳ quái chẳng rõ mục đích hoạt động này, nói văn vẻ thì là trò đùa của số phận, còn nói một cách tầm thường thì là do dòng đời xô đẩy. Nhưng nếu kể về câu lạc bộ Cổ Điển mà chỉ nói tới ba đứa chúng tôi thì là vô cùng thiếu sót. Cái câu lạc bộ đang mượn tạm phòng Khoa học Địa cầu làm bản doanh này có bốn thành viên, người cuối cùng mà tôi chưa nhắc đến cũng là nhân vật “khó chiều” nhất. Và cũng chính con người khó chiều đó đã phá tan dòng hồi tưởng yên bình của tôi bằng một câu nói.

“Ôi chuyện là thế nào vậy? Mình tò mò quá!”

Khi quay đầu lại, hình ảnh đầu tiên lọt vào mắt tôi là một mái tóc đen dài. Cô nàng đang quay lưng về phía tôi nên không thấy được mặt, nhưng chẳng cần nhìn tôi cũng đoán được cô ấy đang có biểu cảm thế nào rồi. Một khi cô nàng đã nói ra câu “Mình tò mò quá!”, thì chắc chắn đôi mắt to tròn (vốn là thứ duy nhất phản bội lại phong thái thục nữ Nhật Bản của cô nàng) lại đang mở to hơn nữa, hai má còn đang hơi ửng hồng cũng nên. Nhờ cái tính hiếu kỳ trên nhiều lĩnh vực của Chitanda mà trong một năm nay, câu lạc bộ Cổ Điển không có ngày nào nhàm chán. Nhưng với kẻ thích sự nhàm chán như tôi thì chuyện này lại khá là phiền phức.

Từ nãy đến giờ Chitanda và Ibara đang chụm đầu buôn chuyện giữa phòng. Hình như chẳng thèm để ý đến tôi đang ngồi đọc sách ngay gần đó nên hai cô nàng nói bằng âm lượng bình thường, nếu nãy giờ không mải mê nhớ chuyện quá khứ thì chắc tôi đã nghe hết nội dung cuộc đối thoại rồi. Tôi không có ý định nghe trộm, nhưng vẫn biết là Ibara đã trả lời thế này.

“Thì đúng mà, trong suốt bốn ngàn năm sô cô la chỉ được dùng làm ‘đồ uống’, nhưng không phải vì thổ dân Nam Mỹ thiếu sáng tạo đâu, mà bởi vì họ chưa có công nghệ đó.”

Hai người đang bàn bạc về sô cô la thì phải. Mà cũng chẳng phải bàn bạc, giống như là Ibara đang giảng giải cho Chitanda thì đúng hơn. Cũng chính vì vụ này mà tôi mới nhớ lại ngày lễ Valentine năm ngoái. Năm ngoái… phải, đã gần một năm trôi qua rồi.

Năm 2001 đã bước vào tháng Hai. Để tiết kiệm năng lượng, máy sưởi trang bị trong phòng học không chỉnh nhiệt độ lên cao hơn mười sáu độ được, vậy nên khó mà xua tan nổi cái lạnh trong phòng. Tôi thích tiết kiệm năng lượng thật đấy, nhưng lạnh thì không. Giọng nói và điệu bộ của Ibara càng lúc càng nhiệt tình hơn, cứ như thể cô nàng đang muốn đánh đuổi cái lạnh đi vậy.

“Sau khi sô cô la được những conquista… gì đó người Tây Ban Nha mang về châu Âu, phải mất một thời gian nó mới trở thành thứ xa xỉ phẩm phổ biến. Cũng đúng thôi, vì khi xay nhỏ hạt cacao rồi pha lên, sẽ cho ra thành phẩm là một thứ chất lỏng sền sệt có hơn năm mươi phần trăm thành phần là chất béo. Thời đại đó người ta đã có cà phê rồi, nên ai mà muốn uống thứ như thế chứ.”

“Mình thì không hợp với cafein, nên là không uống được cà phê, nhưng mà…”

Chitanda ngừng lại một chút, rồi nói tiếp.

“Thứ một nửa là dầu thì chắc cũng không ngon lắm nhỉ?”

Ừ thì giống như uống mayonnaise thôi.

“Uống vào chắc sẽ khó tiêu lắm.”

“Vậy mà cuối cùng nó vẫn trở nên phổ biến sao?”

“Đấy là từ sau khi người ta bắt đầu cho đường vào thôi. Ở Anh dường như nó được coi là một thứ đồ uống còn cao cấp hơn cà phê thì phải. Một món đồ uống của giới thượng lưu, rất giàu calo và còn có thể dùng làm thuốc nữa.”

“Ủa, nó còn làm thuốc được nữa sao?”

“Ừ. Hình như là làm xuân dược.”

Tôi thấy Chitanda nghiêng đầu thắc mắc.

“Hả? Đó là loại thuốc gì vậy?”

Ibara định trả lời nhưng rồi cô nàng đứng hình, cuộc nói chuyện cũng khựng lại trong một tích tắc. Tôi ngẩng mặt lên khỏi cuốn sách khổ nhỏ để nhìn biểu cảm Ibara, và thấy hai má cô nàng đang đỏ bừng lên rất rõ ràng. Ai bảo nói mà không nghĩ.

“Nó là thuốc… kích…”

“Kích gì?”

“Thôi bỏ đi!”

Ibara cố đẩy mạch câu chuyện tiến lên phía trước, bỏ qua câu hỏi khó này. Nhìn điệu bộ hoảng hốt của cô nàng tôi suýt nữa bật cười, nhưng may mà kìm lại được. Chắc ý là thuốc kích dục đây mà.

“Để biến sô cô la từ một thứ đồ uống thành đồ ăn thì cần phải ‘vắt’ thật kỹ dầu trong hạt cacao đi, nhưng thế vẫn là chưa đủ, còn phải chờ đến lúc phát minh ra công nghệ kiềm hóa nữa. Tất cả những công đoạn đó đều là để loại bỏ chất béo, trung hòa vị chua của cacao nguyên chất[\*](file:///D:\Ebook-Center\Búp%20Bê%20Đi%20Đường%20Vòng.docx#Top_of_C_06_xhtml).”

Cũng may dường như mấy lý thuyết công nghệ đó đã thu hút được sự hứng thú của Chitanda, nên Ibara đã đổi hướng câu chuyện thành công.

“Kiềm hóa á? Mình chưa nghe chuyện người ta cho kiềm vào đồ ăn bao giờ. Ừm… chắc chỉ trừ mì Trung Hoa[\*](file:///D:\Ebook-Center\Búp%20Bê%20Đi%20Đường%20Vòng.docx#Top_of_C_06_xhtml) ra.”

Ibara tiếp tục câu chuyện với vẻ nhẹ nhõm hơn hẳn.

“Nhưng mới chỉ vậy thôi thì hạt cacao vẫn sẽ lạo xạo trong miệng, không ngon tí nào, nên người ta phải nghiền nhỏ nó hơn nữa. Kích cỡ của một hạt bột thì… Chi-chan, cậu nghĩ nó khoảng cỡ bao nhiêu?”

Kích cỡ của một hạt bột sô cô la? Tôi chưa từng nghĩ đến bao giờ. Tôi vô thức chú ý đến câu hỏi của Ibara, một phần vì cuốn sách đang cầm trên tay chán ngắt. Nhưng tôi vẫn chưa tưởng tượng được đáp án sẽ như thế nào. Ngược với tôi, Chitanda ậm ừ suy nghĩ một lúc, rồi trả lời.

“Mình đã từng hỏi một người bán bột mì, nghe bảo một hạt bột có kích cỡ chỉ từ bốn mươi đến năm mươi micrômét thôi. Chắc sô cô la cũng như vậy chứ nhỉ?”

Nhưng Ibara đã lắc đầu, trông cô nàng đắc ý cứ như mình là chuyên gia trong lĩnh vực này vậy.

“Sai rồi, chỉ có hai mươi micrômét thôi!”

“Bất ngờ thật đấy!”

Nó là một con số đáng ngạc nhiên đến vậy à? Vì không có đối tượng để so sánh nên tôi chưa hiểu được độ bất ngờ của nó. Hai mươi và năm mươi micrômét thì khác nhau đến mức nào?

… Có khi là khác nhau như hai trăm và năm trăm triệu.

Chitanda thì đang gật đầu như bổ củi, trông cô ấy có vẻ vô cùng xúc động.

“Chỉ dùng chày và cối thì thật khó đạt đến con số đó…”

“Thì việc tự làm sô cô la từ hạt cacao ở nhà cũng là không thể mà. Giống như kiểu muốn làm kem phải có máy ấy.”

“Tiếc thật đấy. Nhưng Fukube muốn được tặng sô cô la kiểu đó sao?”

Nghe đến đây Ibara khẽ thở dài.

“Thì năm ngoái tớ đã không ngờ làm sô cô la lại khó khăn đến vậy. Nhưng chắc chuyện đó thì Fuku-chan cũng giống tớ thôi. Nên là không sao cả.”

“ ‘Không sao cả’, tức là…”

Chitanda vừa mới lên tiếng, Ibara đã nở nụ cười. À không, đâu có dịu dàng như vậy chứ. Nếu miêu tả một cách phóng đại thì có lẽ nên dùng đoạn văn sau: “Tiếng cười khùng khục trong cổ họng cô ấy làm tôi phải câm lặng, không ngăn nổi mồ hôi lạnh chảy dọc sống lưng. Từ khóe môi méo mó, sự vui sướng toát ra trong cơn say mê đầy hắc ám.” Hai tay Ibara nắm chặt lại, cô nàng hơi ngẩng mặt lên trời, rồi cuối cùng mới tuyên bố.

“Tớ nhất định sẽ làm ra món sô cô la tuyệt vời nhất! Nếu Fuku-chan mà vẫn còn lèo nhèo thì tớ sẽ nhốt cậu ta lại, bắt cậu ta nghe thật kỹ chuyện vừa rồi kèm theo số liệu. Nếu như thế mà vẫn không được nữa thì… tớ sẽ nhồi cả gói kẹo vào mồm cậu ta!”

… Đúng là không nên gây thù chuốc oán với phụ nữ. Nếu đánh đồng cả phái yếu là có vấn đề, thì ít nhất là không nên gây thù với Ibara. Cô nàng đang nói theo kiểu phóng đại, nhưng chắc không thể coi chỉ là đùa được. Tội nghiệp Satoshi, năm ngoái từ chối sô cô la của Ibara bằng một trò đùa dở tệ nên năm nay mới thành ra thế này. Tự làm tự chịu thôi.

Quả nhiên Chitanda cũng bị ảnh hưởng bởi nỗi ám ảnh của Ibara, cô nàng đưa tay lên như để xoa dịu rồi quay về chủ đề ban đầu.

“Vậy… vậy cậu định làm món gì? Có nhiều loại bánh kẹo có sử dụng sô cô la lắm…”

Ibara trả lời ngay, chắc là đã quyết định từ trước rồi.

“Tớ sẽ đổ khuôn hình trái tim.”

“Ơ, nhưng mà thế thì…”

“Thì thiếu sáng tạo, tớ biết rồi. Nhưng năm ngoái tớ đã làm như thế và thất bại, vậy nên năm nay tớ sẽ bắt cậu ta phải đón nhận món đó.”

Nói đến đây Ibara chồm người hẳn lên bàn, chắc đã đến chủ đề chính rồi. Chitanda cũng chồm lên hưởng ứng, trán của hai cô nàng cứ như sắp húc vào nhau đến nơi.

“Thế nên tớ muốn kiếm được thứ sô cô la tốt nhất, loại giống như các hàng bánh kẹo Tây hay dùng ấy. Chi-chan có biết tiệm nào bán mấy thứ đó không?”

Chitanda trả lời, chẳng hiểu sao cô nàng lại hạ giọng.

“Để xem nào… Mình nhớ cạnh chợ bán buôn có một cửa hàng chuyên cung cấp nguyên liệu cho dân chuyên đấy. Hay cậu đến đó hỏi thử xem?”

Ibara cũng thì thào.

“Dẫn đường cho tớ nhé?”

“Được thôi. Chủ nhật này cậu rảnh không?”

“Có. Đừng nói cho Fuku-chan đấy nhé…”

“Tất nhiên rồi.”

Hai cô gái giao ước chắc nịch. Sao cũng được, nhưng tôi là con trai, lại còn là bạn của Satoshi nữa… Nghĩ đến việc Ibara tin tưởng tôi đến mức cho nghe chuyện, tôi thấy cũng không tệ lắm, nhưng có vẻ cô nàng coi tôi chẳng có tí phân lượng nào thì có. Trong lúc tôi còn đang nghĩ vậy thì có vẻ như Ibara đã nhớ ra sự tồn tại của tôi, nên mới quay sang nói.

“Oreki này.”

“…Hở?”

Tôi cũng làm ra vẻ như vừa mới để ý đến Ibara, chứ không phải đã nghe từ nãy tới giờ. Mặc kệ sự tế nhị của tôi, cô nàng nở một nụ cười mềm mỏng hiếm gặp.

“Ông cũng đừng có nói đấy nhé.”

“Ừ.”

“… Tuyệt đối không được nói đấy nhé.”

Không bảo cũng biết mà. Đừng nhìn tôi bằng cái ánh mắt đó nữa đi.

Sau giờ học ngày kế tiếp, Ibara và Chitanda lại mở hội nghị về sô cô la ở phòng Khoa học Địa cầu, còn tôi thì về nhà sớm cho họ đỡ ngại. Tôi cài khóa cái áo khoác dài để ngăn những cơn gió tháng Hai rồi hòa vào dòng người đang rời trường. Nhắc mới nhớ, năm ngoái lúc vẫn còn là học sinh cấp hai, ngày nào hết giờ học tôi cũng về nhà ngay. Mỗi ngày của tôi đều chẳng có mục đích gì cả. Dù nói là về nhà sớm nhưng ở nhà tôi cũng chẳng làm gì. Thực ra về khoản không có mục đích thì tôi năm nay cũng có khác gì đâu.

Đi theo dòng người ra đến đường lớn, tôi bước qua vỉa hè chật hẹp trên cầu rồi tiến vào khu phố mua sắm. Ánh nắng mùa đông vốn đã yếu ớt, vào lúc chiều tà này thì gần như chẳng chiếu sáng được gì nữa rồi. Chẳng mấy chốc bóng dáng những học sinh cùng khóa tôi cũng đã thưa thớt dần. Chẳng phải tôi ghét gì cái lạnh, nhưng thế này thì vắng vẻ quá. Riêng chỉ còn xe ô tô là vẫn còn qua lại tấp nập.

Tôi bước đi trên vỉa hè lát gạch ngay ngắn, liếc mắt nhìn mấy cửa hàng bán trang phục truyền thống, hiệu quần áo thời trang, rồi còn cả tiệm cắt tóc nữa. Những âm thanh điện tử nho nhỏ len vào giữa tiếng gió thổi qua những tòa nhà. Bên cạnh tiệm cắt tóc là một tiệm game, hay còn gọi là trung tâm trò chơi. Tôi đã định đi qua luôn, nhưng lại chợt nhận ra một thứ. Một trong mấy cái xe đạp đặt trước tiệm trông quen quen. Xe đạp leo núi, tay lái bên trái được cuốn vải vụn vào để sửa lại, chắc chắn là của Satoshi rồi.

Tôi nhìn đồng hồ đeo tay. Tuy chẳng muốn đi chơi chỗ nào, nhưng tôi cũng không có lý do để vội về nhà. Nếu tuân theo phương châm “Việc không cần làm thì khỏi làm. Việc bắt buộc phải làm thì làm cho nhanh gọn” của mình, thì việc tôi nên làm lúc này chỉ có một… Đó là cứ thế đi thẳng về nhà.

Nhưng đúng lúc đó, cánh cửa kính tự động đã mở ra trước mắt tôi. Người bước ra là Satoshi. Cậu ta nhìn về phía tôi đưa một tay lên vẫy vẫy, trên môi vẫn giữ cái nụ cười không tắt nổi mọi khi - chắc vì nhìn thấy tôi nên tên này mới chui ra ngoài.

“Dô.”

“Chào.”

Satoshi liếc qua biểu cảm của tôi rồi nói.

“Trông cậu có vẻ rảnh nhỉ?”

Không cần nói cũng biết rồi mà. Thấy tôi không trả lời, tên đó giơ ngón cái chỉ về phía tiệm game.

“Cậu đến đúng lúc lắm. Vào làm một ván đi, cũng lâu rồi cậu không chơi. Tớ vừa chế ra ‘Đòn Tất Sát Satoshi’, nhưng đánh với máy thấy cứ thiếu thiếu sao đó.”

Chắc cậu ta định rủ tôi chơi game đối kháng. Tôi ngáp nhẹ một cái.

“Nhưng cũng lâu lắm tớ không chơi rồi.”

Satoshi đáp lại với vẻ ung dung.

“Tớ cũng thế. Nhưng Hotaro này, theo báo cáo của Hội đồng Giáo dục Trung ương mà tớ hay gọi tắt là mấy ông giáo dục ấy, giới trẻ ngày nay chỉ toàn chơi game thôi đó. Thế nên ‘giới trẻ ngày nay’ như anh em mình mà không chơi game thì sẽ trở thành vấn đề nổi cộm của ngành giáo dục mất thôi.”

Tôi nhún vai trước trò đùa của Satoshi, rồi bước về phía tiệm game. Cũng chẳng có lý do gì để từ chối cả.

Cảm nhận đầu tiên của tôi khi vào lại cái trung tâm trò chơi này là đèn sáng quá thể, sáng đến chói cả mắt, chẳng biết người ta cố tình thiết kế như vậy hay sao? Hồi trước tôi nhớ không khí trong này luôn sặc mùi khói thuốc, nhưng giờ thì cũng không còn nữa. Mà cũng không thấy mấy người chơi. Mấy thùng máy nhỏ đã bị đẩy vào trong góc tiệm, thay vào đó là mấy thùng máy to đùng lạ hoắc chiếm phần lớn diện tích.

Thật sự là quá lâu rồi, lần cuối tôi đến đây là từ bao giờ nhỉ? Tôi gần như không bao giờ vào trung tâm trò chơi một mình. Vậy tức là toàn đi với Satoshi thôi. Hồi chăm đi nhất chắc là năm ngoái… à không, khoảng năm kia chứ.

Trên màn hình chiếu toàn trò tôi không biết. Cũng phải thôi, hai năm rồi cơ mà. Satoshi mặc kệ tôi ngơ ngác nhìn ngó ngang dọc hệt như mấy du khách nước ngoài mà thoăn thoắt tiến sâu vào góc tiệm, rồi dừng bước trước hai cái máy game. Bấy giờ cậu ta mới quay lại hỏi.

“Sao? Trò này thì chắc cậu còn nhớ chứ?”